TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/HS-ST
Ngày: 30/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Hưng

2. Bà Hà Thị Lan

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thủy Ngân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Lã Thị Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 161/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm 1973 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Vũ Duy C; Mẹ: Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974; Có 02 con. Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 cho đến nay, hiện đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. (Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974. (có mặt)

Trú tại: Xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn C, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm BX, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 21/9/2022, tổ công tác Công an xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm T, xã B, huyện Đ thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS: 299.02-T1, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra thì nam thanh niên chấp hành và khai nhận là Vũ Văn T, đồng thời tự nguyện lấy từ túi quần đang mặc giao nộp cho Tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu xanh (T khai là ma túy, loại heroine của T mua về sử dụng cho bản thân). Tổ công tác Công an xã Bình Thuận đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu xanh (Niêm phong vào phong bì kí hiệu A) 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ BKS: 29902-T1 và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu thu thập được, hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Vũ Văn T, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 11 giờ 00 ngày 22/9/2022, Cơ quan điều tra phối hợp cùng Phòng KTHS-Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là: 0,304 gam (niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định).

Tại kết luận giám định số 1518 ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của T niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,304 gam.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/9/2022 T một mình điều khiển xe mô tô BKS 29.902-T1 của T đến khu vực ven đường thuộc tổ dân phố C1, thị trấn HS, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua chất ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu xanh với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi T về đến đường Tỉnh lộ 261 thuộc xóm T, xã B, huyện Đ thì gặp tổ công tác Công an xã Bình Thuận, huyện Đại Từ yêu cầu kiểm tra. Do biết bản thân đang tàng trữ trái phép Heroine nên đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đối với T như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Vũ Văn T phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 chiếc xe mô tô BKS: 29.902-T1 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSĐT, ngày 19/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy thu giữ của bị cáo và vỏ bao gói mẫu được niêm phong vào các phong bì kí hiệu A1, A2.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 29.902-T1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 21/9/2022, tại đoạn đường ĐT 261 thuộc

khu vực xóm T, xã B, huyện Đ tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,304gam chất ma túy loại Heroine mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác Công an xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo và vỏ bao gói mẫu được niêm phong kí hiệu A1, A2 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29.902-T1, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa xác định đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy thì chị H (vợ bị cáo) không biết nên cần trả lại cho chị H quản lý sử dụng.

[6]. Bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở tổ dân phố C1, thị trấn HS, huyện Đ. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A1 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A2 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 03 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương 01 xe mô tô BKS 29.902-T1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Quỳnh